

Số: 398 /QĐ-TTCNTT

Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai bổ sung dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021
của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CNTT VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/06/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

Căn cứ các Quyết định số 1889/2009/QĐUB-TC ngày 12/7/2007 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc thành lập Trung tâm CNTT và Truyền thông Hà Tĩnh; số 2954/QĐ-UBND ngày 23/9/2013 về việc Phê duyệt Đề án chuyển đổi tổ chức và hoạt động của Trung tâm CNTT và Truyền thông Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-STTTT ngày 11/10/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt dự toán Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất trên địa bàn tỉnh năm 2021;

Xét đề nghị của Phòng Hành chính Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Hành chính Tổng hợp, kế toán và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở TT&TT (b/c);
- Lưu: VT, HCTH.

GIÁM ĐỐC



Dương Văn Tuấn

PHỤ LỤC

Dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2021

(Kèm theo Quyết định số 398/QĐ-TTCT ngày 11/10/2021 Của Trung tâm CNTT&TT)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Số tiền
1	Số thu phí, lệ phí	
	- Học phí	
	-.....	
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
	- Học phí	
	-	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	90.000
1	Quản lý hành chính(Loại 340 khoản 341)	
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
	Trong đó: Kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	
1.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	
2	Sự nghiệp Đào tạo(Loại 070 khoản 085)	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đào tạo	
	Trong đó: Kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	
2.2	Kinh phí thường xuyên	
	Trong đó: Kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	
2.3	Kinh phí không thường xuyên	
	Trong đó: Kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	
3	Sự nghiệp Công nghệ thông tin, truyền thông, báo chí xuất bản(Loại 160 khoản 171)	90.000
3.1	Kinh phí thực hiện tự chủ	
	Trong đó: Kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	
3.2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	90.000
	Trong đó: Kinh phí TK 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương	

TRUNG TÂM CNTT VÀ TRUYỀN THÔNG